TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST
Ngày 11-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Chiến;

Bà Nguyễn Thị Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc O (tên gọi khác: O H), sinh năm 1988 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ tên Phạm Ngọc L (đã ly hôn) và 01 con.

- Nhân thân: Ngày 10/5/2006, bị cáo được đưa vào trường giáo dưỡng số 4 về hành vi gây rối trật tự công cộng với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 642 ngày 08/5/2006 của UBND huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Lần bị xử lý này tính đến ngày phạm tội đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Tiền án: 02.

+ Bản án số 189/2015/HSST ngày 17/11/2015 của Tòa án Nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh: áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 28, 33, 45 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc O 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy",

+ Bản án số 18/2018/HSST Ngày 13/4/2018 của Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc O 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2019, chuyển tạm giam từ ngày 17/8/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/8/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên bị cáo Nguyễn Ngọc O điện thoại cho K (không rõ họ, năm sinh, địa chỉ) hỏi mua 01 bịch ma túy đá với số tiền 700.000 đồng thì K đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại quán cà phê "Hồ Sen" thuộc khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, bị cáo O điều khiển xe mô tô biển số 70F1-128.18 đến gặp K và nhận 01 bịch ma túy đá rồi K đi về trước. Lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo O cầm bịch ma túy vừa mua đi đến nơi để xe để lấy xe đi về thì bị phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon hàn kín 02 đầu bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng và một số tang vật khác.

* Tại Kết luận giám định số 1204/KL-KTHS ngày 15/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7334 gam.

Đối với người tên K do không xác định được họ tên cụ thể nên không làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi chữ vụ số 1204/KL-KTHS (gói 1), có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Dương.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, số IMEI 1: 357333089234201, số IMEI 2: 357333089916203 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI 1: 356202094404334, số IMEI 2: 356203094404332 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 357103076641522, bị vỡ màn hình (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 535.000 (năm trăm ba mươi lăm nghìn) đồng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen đỏ, biển số 70F1-128.12, số máy: 5C63-633265, số khung: CS5S630CY633208 (đã qua sử dụng) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 013590, do Công an huyện Gò Dầu cấp ngày 30/5/2012. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956, trú tại ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

* Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSCT ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc O từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý về vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc O thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 14/8/2019, tại quán cà phê Hồ Sen thuộc Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo O đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,7334gam, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo O đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Trước đó, vào năm 2018, bị cáo Nguyễn Ngọc O bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo chấp hành án tại Trại Giam Cây Cầy, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo chấp hành án xong vào ngày 30/5/2019, đến ngày 14/8/2019, bị cáo lại phạm tội. Do đó, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo nhận thức được chất ma túy là rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cha và mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi chữ vụ số 1204/KL-KTHS (gói 1), có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Dương, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, số IMEI 1: 357333089234201, số IMEI 2: 357333089916203 (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI 1: 356202094404334, số IMEI 2: 356203094404332 (đã qua sử dụng); 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 357103076641522, bị vỡ màn hình (đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam: 535.000 (năm trăm ba mươi lăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo O không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

-01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen đỏ, biển số 70F1-128.12, số máy: 5C63-633265, số khung: CS5S630CY633208 (đã qua sử dụng) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 013590, do Công an huyện Gò Dầu cấp ngày 30/5/2012 là xe của bà Nguyễn Thị B cho bị cáo O mượn sử dụng, bà B không biết bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bà B. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà B nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo O phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc O (O H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc O (O H) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi chữ vụ số 1204/KL-KTHS (gói 1), có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Dương, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, số IMEI 1: 357333089234201, số IMEI 2: 357333089916203 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo O: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI 1: 356202094404334, số IMEI 2: 356203094404332 (đã qua sử dụng); 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, số IMEI: 357103076641522, bị vỡ màn hình (đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam: 535.000 (năm trăm ba mươi lăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho cho bà Nguyễn Thị B: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen đỏ, biển số 70F1-128.12, số máy: 5C63-633265, số khung: CS5S630CY633208 (đã qua sử dụng) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 013590, do Công an huyện Gò Dầu cấp ngày 30/5/2012. Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị B.

(*Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang quản lý*).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Phượng